

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

ĐỀ ÁN

**THÍ ĐIỂM ĐỔI MỚI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
TẠI ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
THEO HƯỚNG ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
(GIAI ĐOẠN 2014 - 2016)**

HÀ NỘI, 2/2014

Mục lục

Mở đầu	3
1. Sự cần thiết.....	4
2. Mục tiêu	6
2.1. Mục tiêu tổng quát	6
2.2. Mục tiêu cụ thể.....	6
3. Nội dung của đề án	6
3.1. Căn cứ khoa học và cơ sở thực tiễn	6
3.1.1. Căn cứ khoa học.....	6
3.1.2. Cơ sở thực tiễn	8
3.2. Nội dung cơ bản của phương án tuyển sinh.....	11
3.2.1. Mô tả chung về phương án tuyển sinh.....	11
3.2.2. Hợp phần bài thi đánh giá năng lực	13
3.2.3. Hợp phần hồ sơ tuyển sinh.....	16
3.3. Quy trình tuyển chọn theo năng lực.....	17
3.3.1. Sàng lọc ứng viên.....	17
3.3.2. Phân loại và xếp hạng ứng viên	18
3.3.3. Tuyển chọn ứng viên.....	19
4. Tính khả thi của đề án	19
4.1. Điều kiện và nguồn lực đảm bảo chất lượng	19
4.1.1. Nhân lực	19
4.1.2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị	21
4.1.3. Nguồn lực tài chính.....	21
4.2. Quản trị rủi ro.....	22
5. Tổ chức thực hiện	25
5.1. Lộ trình thực hiện.....	25
5.2. Phân công thực hiện.....	28
Kết luận	38

Mở đầu

Trong thời gian gần đây, vấn đề đổi mới tuyển sinh ĐH liên tục được đề cập trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Ý kiến của công chúng rất đa dạng, nhưng đều thống nhất ở một điểm là cần phải đổi mới. Nghị quyết 29 của Hội nghị Trung ương 8 khóa 11 (Nghị quyết TW 8) về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo* đã xác định rõ quan điểm chỉ đạo của Đảng và Luật Giáo dục ĐH năm 2012 đã có hiệu lực tạo lập những cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động này. Vì vậy, việc xác định được phương thức phù hợp cho đổi mới tuyển sinh là hết sức quan trọng.

Xác định đổi mới tuyển sinh là một khâu then chốt trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nên Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã có văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học (ĐH) xây dựng đề án tự chủ công tác tuyển sinh.

Để triển khai các chủ trương nói trên, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) chọn việc đổi mới tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực cho cả bậc ĐH và sau ĐH, làm một trong các điểm đột phá. Chính vì vậy, ngay từ năm 2013 ĐHQGHN đã chủ động thành lập Ban chỉ đạo Đổi mới tuyển sinh do Giám đốc làm Trưởng Ban (Phụ lục M). Đồng thời, để nghiên cứu và chuẩn bị tốt những luận cứ khoa học và thực tiễn, xây dựng nội dung và lộ trình đổi mới tuyển sinh, ĐHQGHN cũng đã thành lập Tổ công tác xây dựng “*Đề án thí điểm đổi mới tuyển sinh đại học tại ĐHQGHN theo hướng đánh giá năng lực*” triển khai trong giai đoạn 2014-2016. Dự thảo đề án này đã được gửi đi lấy ý kiến của nhiều bên liên quan như: Ban Chỉ đạo đổi mới tuyển sinh, Hội đồng ĐHQGHN, các nhà quản lý và hoạch định chính sách, các chuyên gia giáo dục và khảo thí trong nước và quốc tế, đại diện giáo viên, phụ huynh và học sinh phổ thông. Các ý kiến đóng góp đều được nghiên cứu kỹ lưỡng và tích hợp vào Đề án.

Để tiếp tục hoàn thiện Đề án, ĐHQGHN xin ghi nhận và cảm ơn các ý kiến đóng góp, xây dựng của các nhà khoa học, các nhà quản lý giáo dục và những người quan tâm. Các ý kiến đóng góp xin gửi về ĐHQGHN qua địa chỉ: Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, ĐHQGHN, tầng 6, nhà C1T 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội; Email kdcl@vnu.edu.vn.

1. Sự cần thiết

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Một trong những nội dung quan trọng của chủ trương này là thay đổi phương thức tuyển sinh và kiểm tra đánh giá nhằm thực hiện tốt mục tiêu của giáo dục ĐH “đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân”¹.

Tuy nhiên, trong một thời gian dài, với cách tiếp cận nội dung, các chương trình giáo dục của Việt Nam được thiết kế theo hướng chủ yếu cung cấp, truyền thụ kiến thức cho người học. Theo đó, các hình thức đánh giá giáo dục cũng được tiến hành chủ yếu nhằm kiểm tra kiến thức cụ thể. Với việc xây dựng chương trình, tổ chức đánh giá như vậy khó có thể tránh được áp lực xã hội, tình trạng học tủ, học lệch và tiêu cực trong thi cử. Hơn nữa, hình thức đánh giá đó còn hạn chế trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật, nhất là công nghệ thông tin để làm tăng hiệu quả và độ tin cậy. Nhận thức được điều này, Nghị quyết TW 8 đã yêu cầu cần chuyển đổi từ phương thức giáo dục chủ yếu trang bị kiến thức sang phương thức tập trung trang bị phương pháp, kỹ năng trên một nền kiến thức chuyên môn căn bản và phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, Khi đó việc thi cử, kiểm tra đánh giá cũng cần đổi mới một cách tương ứng². Theo đó, cần phải “đổi mới căn bản hình thức và phương pháp kiểm tra, thi và đánh giá chất lượng giáo dục, bảo đảm trung thực, khách quan, chính xác, theo yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất người học”³.

¹ Luật Giáo dục ĐH của Việt Nam, năm 2012. Mục tiêu này tiếp tục được khẳng định và bổ sung trong Nghị quyết TW 8 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là “tập trung đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học”.

² Những thay đổi lớn của giáo dục phổ thông năm 2014. Có tại <http://gdt.d.vn/giao-duc/nhung-thay-doi-lon-cua-giao-duc-pho-thong-nam-2014-75384-u.html>.

³ Trích Đề án “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Do vậy, việc đổi mới tuyển sinh ĐH theo hướng đánh giá năng lực là đúng với chủ trương của Đảng, Chính phủ và đáp ứng nhu cầu thực tiễn cấp bách của giáo dục Việt Nam. Theo Nghị quyết TW 8 “đổi mới phương thức tuyển sinh ĐH, cao đẳng theo hướng kết hợp sử dụng kết quả học tập ở phổ thông và yêu cầu của ngành đào tạo”, tức là, việc tuyển sinh cần thực hiện sao cho đánh giá được ứng viên⁴ không chỉ thông qua một kỳ thi, mà qua cả quá trình học tập ở bậc phổ thông như kết quả học tập và rèn luyện ở bậc phổ thông, bao gồm cả kết quả thi tốt nghiệp THPT. Đây là cách tiếp cận “toàn diện” trong đánh giá năng lực. Quan điểm này hoàn toàn phù hợp với xu thế phổ biến ở nhiều nước phát triển về giáo dục trên thế giới là áp dụng tiếp cận đánh giá toàn diện năng lực⁵ của ứng viên trong tuyển sinh (holistic admission). Hướng tiếp cận này nhằm xem xét đánh giá năng lực, phẩm chất của ứng viên một cách đa chiều, bằng nhiều phương pháp và nguồn thông tin khác nhau nhằm tuyển chọn được những ứng viên có năng lực phù hợp với mục tiêu giáo dục của nhà trường.

Nhận thấy nhu cầu tất yếu của việc đổi mới tuyển sinh ĐH ở Việt Nam theo xu thế chung của thế giới, trong những năm vừa qua, ĐHQGHN đã chủ động chuẩn bị những tiền đề cần thiết cho công việc này như nghiên cứu cơ sở khoa học và khảo sát thực tiễn; đào tạo, chuẩn bị đội ngũ cán bộ có chuyên môn tốt về đo lường và đánh giá trong giáo dục; phát triển các công cụ đánh giá năng lực hiện đại; triển khai thử nghiệm phương thức tuyển sinh theo năng lực ở bậc sau ĐH. Trên cơ sở những nền tảng đã tích lũy, ĐHQGHN đã xây dựng Đề án “*Thí điểm đổi mới phương thức tuyển sinh đại học theo hướng đánh giá năng lực*” để góp phần đổi mới phương thức tuyển sinh.

Đề án này được xây dựng có tính mở để các cơ sở giáo dục khác cùng tham gia, liên thông kết quả đánh giá năng lực ứng viên không chỉ cho ĐHQGHN mà cho việc sử dụng tại các cơ sở giáo dục khác.

⁴ ĐHQGHN nhấn mạnh việc tuyển chọn đúng người có năng lực bằng phương pháp đánh giá toàn diện. Do vậy, trong Đề án này sẽ chủ yếu dùng khái niệm “ứng viên” (applicant), chứ không phải là thí sinh (test taker).

⁵ Việc đánh giá toàn diện năng lực của ứng viên không phải là công việc dễ dàng. Mặc dù có nhiều năng lực cần đánh giá và có nhiều hình thức để đánh giá, nhưng để đảm bảo tính khả thi trong điều kiện Việt Nam và phù hợp với xu thế của thế giới. Do vậy, Đề án này được thiết kế theo lộ trình triển khai trong nhiều năm để hiện thực hoá mục tiêu của Đề án.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Mục tiêu tổng quát của Đề án đổi mới tuyển sinh này là *đổi mới phương thức và nội dung tuyển sinh để* tuyển chọn được ứng viên có đủ những năng lực, phẩm chất cần thiết và phù hợp để học tập tốt ở bậc ĐH; giảm áp lực xã hội trong các kỳ tuyển sinh ĐH; phù hợp với thông lệ quốc tế và xu hướng đổi mới của giáo dục Việt Nam; góp phần tạo ra động lực để đổi mới giáo dục phổ thông.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Với mục tiêu tổng quát như trên, Đề án xác định 3 nhóm mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng được những luận cứ khoa học và thực tiễn cho phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá toàn diện năng lực;
- Xây dựng được các nội dung cần thiết của phương án tuyển sinh này một cách khả thi;
- Xây dựng được quy trình triển khai thực hiện các nội dung nói trên

3. Nội dung của đề án

3.1. Căn cứ khoa học và cơ sở thực tiễn

3.1.1. Căn cứ khoa học

Trong thời đại ngày nay, khi mà khoa học kỹ thuật phát triển như vũ bão, công nghệ thông tin đã len lỏi vào tận ngõ ngách của cuộc sống, khi nhân loại đã sản xuất ra được những bộ nhớ với dung lượng khổng lồ và thậm chí còn có thể chế tạo ra “trí tuệ nhân tạo” thì việc tìm ra người có năng lực vận dụng, tổng hợp và sáng tạo quan trọng hơn rất nhiều so với việc chọn ra những người ghi nhớ biết nhiều kiến thức trong đầu. Từ lâu các nhà nghiên cứu về tâm trắc học (Psychometrics) đã quan tâm xem làm thế nào đo được năng lực, đặc biệt là năng lực tư duy của con người. Các nhà nghiên cứu như Alfred Binet và Theodore Simon đã dựa trên các lý thuyết về trí thông minh để phát triển bộ công cụ đo nó ngay từ đầu thế kỷ 20⁶ gọi là Simon-Binet Test, một dạng trắc nghiệm đo trí thông minh (Intelligence Quotient, viết tắt IQ). Về sau các nhà tâm lý học phát triển thêm nhiều lý thuyết về trí thông minh làm nền tảng cho nhiều loại công cụ đo khác như chỉ số sáng tạo (Creativity Quotient; CQ), trí thông minh xã hội (Social

⁶ Xem http://en.wikipedia.org/wiki/Intelligence_quotient

Intelligence; SI), chỉ số xúc cảm (Emotional Quotient; EQ), Chỉ số đam mê (Passion Quotient; PQ), v.v. Phương pháp thiết kế và chuẩn hóa các dạng trắc nghiệm này là cơ sở khoa học quan trọng về tâm trắc học để các nhà nghiên cứu về đánh giá giáo dục phát triển các bộ công cụ chuẩn hóa đánh giá năng lực trong học tập như SAT, ACT, GMAT, GRE,.. đó đều là những bài thi được thiết kế và chuẩn hóa dựa trên các lý thuyết tâm trắc học cũng như lý thuyết khảo thí hiện đại⁷.

Trong các đơn vị của ĐHQGHN như Viện ĐBCLGD, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Giáo dục đã tiến hành nhiều nghiên cứu tâm trắc học liên quan đến năng lực người học (đo về IQ, CQ, EQ...). Những nghiên cứu này là căn cứ khoa học quan trọng để ĐHQGHN vững tin triển khai theo hướng này. Các chuyên gia của cơ quan khảo thí Hoa Kỳ ETS cũng đã sang tập huấn tăng cường năng lực cho cán bộ, giảng viên của ĐHQGHN trong việc xây dựng hệ thống đánh giá chuẩn hóa, gần đây nhất, năm 2011 – 2013, ĐHQGHN đã thực hiện Đề án mã số QGĐA.12.10 “Cơ sở khoa học, thực tiễn cho việc xây dựng hệ thống đánh giá năng lực để tuyển chọn nhân lực chất lượng cao, tài năng trong đào tạo, khoa học công nghệ, lãnh đạo, quản lý và kinh doanh”. Đề án đã tiến hành khảo sát, phân tích và nghiên cứu phương thức tuyển sinh trên thế giới và xây dựng các câu hỏi thi đánh giá năng lực chung cũng như xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hồ sơ tuyển sinh của ứng viên.

Những công trình nghiên cứu về năng lực và đánh giá năng lực người học đã tạo cơ sở vững chắc về mặt khoa học cho phương án tuyển sinh mới. Việc xác định các năng lực, phẩm chất cốt lõi để tuyển chọn người học vào học ĐH đã được tiến hành theo một quy trình khoa học chặt chẽ dựa trên các hoạt động khảo cứu tài liệu, khảo sát thăm dò ý kiến qua phiếu khảo sát và các phương thức nghiên cứu định tính khác. Sau đó, các danh mục năng lực và phẩm chất đã được dự thảo và lấy ý kiến rộng rãi của các bên liên quan như Bộ GD&ĐT, Viện Khoa học Giáo dục, các cán bộ quản lý giáo dục trong và ngoài ĐHQGHN, các chuyên gia quốc tế, các sinh

⁷ Lý thuyết này còn gọi là Lý thuyết ứng đáp câu hỏi – Item Response Theory (hay còn gọi là Lý thuyết khảo thí hiện đại; Lý thuyết về năng lực tiềm ẩn - Latent Trait Theory) có quan điểm quan trọng là (1) năng lực của thí sinh không phụ thuộc mức độ khó của các bài thi và (2) các tham số của câu hỏi không biến đổi theo mức độ năng lực của các thí sinh.

viên và học viên trong và ngoài ĐHQGHN⁸. Quy trình tương tự cũng sẽ được sử dụng để xây dựng và hoàn thiện các khung năng lực chuyên biệt cần thiết để học ĐH một số ngành học thuộc khoa học tự nhiên, kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn, v.v.

Dựa trên các căn cứ khoa học này, ĐHQGHN đề xuất phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực để tuyển chọn các ứng viên dựa trên kết quả xét hồ sơ tuyển sinh và kết quả thi bài chuẩn hóa đánh giá năng lực. Về mặt kỹ thuật, các đề thi chuẩn hóa đánh giá năng lực được xây dựng tuân theo một quy trình chuẩn và được đánh giá dựa trên những mô hình toán học chặt chẽ mô tả mối tương quan giữa năng lực của mỗi ứng viên và khả năng ứng đáp với từng câu hỏi trong đề thi⁹ (Phụ lục 3.1.1). Do vậy, phương án này vừa đảm bảo tính khoa học vừa đảm bảo tính phù hợp với xu thế hội nhập với thế giới và phù hợp với thực tế Việt Nam. Dựa trên kinh nghiệm quốc tế, phương án tuyển sinh theo đánh giá năng lực cho phép các đơn vị đào tạo tùy thuộc vào nhu cầu tuyển chọn của mình, xác định các trọng số cho các kết quả đánh giá về năng lực và phẩm chất của ứng viên để đưa ra các quyết định tuyển sinh phù hợp¹⁰.

3.1.2. Cơ sở thực tiễn

Trên thế giới, bài thi chuẩn hóa¹¹ được sử dụng trong các kỳ tuyển sinh có lịch sử trên một trăm năm dựa trên những cơ sở khoa học và thực tiễn vững chắc¹². Phương thức này được áp dụng đầu tiên tại Hoa Kỳ năm 1901 và đang được hầu hết các trường ĐH có uy tín ở Hoa Kỳ áp dụng¹³. Phương án này cũng đã được một số nước khác như Thụy Điển nghiên cứu, phát triển và đưa vào triển khai áp

⁸ Đề án **QGĐA.12.10** “Cơ sở khoa học, thực tiễn cho việc xây dựng hệ thống đánh giá năng lực để tuyển chọn nhân lực chất lượng cao, tài năng trong đào tạo, khoa học công nghệ, lãnh đạo, quản lý và kinh doanh”

⁹ Educational Measurement

¹⁰ University Admissions Worldwide – 2008

¹¹ Bài thi chuẩn hóa là bài thi được thiết kế theo một quy trình chặt chẽ và đáp ứng mô hình Lý thuyết hồi đáp (Item Response Theory). Các câu hỏi thi được xây dựng theo một quy trình chuẩn hóa và được xác định các thuộc tính về độ khó, độ phân biệt và sự phù hợp của lời dẫn, câu hỏi và các phương án trả lời. Ngoài ra, các câu hỏi thường được rút ra từ một ngân hàng câu hỏi thi chuẩn hóa. Việc thiết kế và xây dựng này đảm bảo rằng kết quả bài thi của thí sinh phản ánh chính xác và khách quan năng lực của thí sinh mà không phụ thuộc nhiều vào mức độ khó của đề thi. Vì thế, có thể so sánh năng lực của các thí sinh dựa trên kết quả thi.

¹² Educational Measurement – Fourth Edition của Robert L. Brennan

¹³ History of the Tests của College Board. Tải xuống ngày 07/02 từ <http://sat.collegeboard.org/about-tests/history-of-the-tests>

dụng¹⁴. Gần đây, một số nước khác ở khu vực Châu Á như Trung Quốc cũng đang nghiên cứu phương thức tuyển sinh theo đánh giá năng lực thông qua các bài thi chuẩn hóa để thay thế cho phương thức tuyển sinh thông qua kỳ thi tuyển sinh ĐH toàn quốc hiện đã và đang được sử dụng trong một thời gian dài¹⁵.

Mô hình tuyển sinh theo hướng đánh giá toàn diện (holistic admission) phổ biến ở các nước có nền giáo dục tiên tiến như ở Châu Âu, Bắc Mỹ, Đông Á và Úc. Thí dụ, hầu hết các trường ĐH ở Hoa Kỳ, đặc biệt là những trường danh tiếng ở Hoa Kỳ đã áp dụng tuyển sinh ĐH theo phương thức đánh giá năng lực. Họ đánh giá năng lực chung và/hoặc năng lực chuyên biệt của các ứng viên thông qua kết quả bài thi chuẩn hóa (gọi là SAT), bài luận cá nhân, kết quả học phổ thông, thư giới thiệu của giáo viên, các thành tích về hoạt động xã hội ngoại khoá, tình nguyện, v.v. Trong mô hình này, cho dù điểm các bài thi chuẩn hóa là quan trọng, nhưng xu thế chung của các trường ĐH ở các nước phát triển là đánh giá ứng viên từ nhiều góc độ, thông qua nhiều nguồn thông tin, kết hợp định tính và định lượng, kết hợp điểm của các bài thi chuẩn hóa và/hoặc điểm của các bài thi không chuẩn hóa.

Ở Việt Nam, tiếp cận đánh giá toàn diện năng lực ứng viên để tuyển sinh phù hợp với chủ trương của Đảng, thể hiện rõ nét qua Nghị quyết TW 8 về đổi mới căn bản và toàn diện GDĐH Việt Nam và quan điểm về giáo dục ĐH được thể hiện trong Luật giáo dục năm 2005: “*Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”¹⁶. Gần đây, Luật giáo dục ĐH năm 2012 cũng đã tái khẳng định lại quan điểm này. Nghị quyết 14 của Chính phủ năm 2005 về đổi mới GDĐH¹⁷ cũng đã chỉ ra sự cần thiết phải áp dụng công nghệ đo lường giáo dục hiện đại trong việc cải tiến tuyển sinh. Như vậy, việc xây dựng và triển khai phương án

¹⁴ University Admissions Worldwide – 2008 của Robin Matross Helms

¹⁵ International Higher Education – Number 68 trang 23 - 25

¹⁶ Luật giáo dục 2005

¹⁷ Nghị quyết 14/2005/NQ-CP. Tải xuống ngày 07/02/2014 tại

http://www.moj.gov.vn/vbpq/Lists/Vn%20bn%20php%20lut/View_Detail.aspx?ItemID=17258

tuyển sinh theo đánh giá năng lực toàn diện góp phần cụ thể hóa mục tiêu giáo dục đã được luật hóa trong các văn bản pháp luật có tính pháp lý cao.

Giáo dục phổ thông của Việt Nam cũng đang có những chuyển biến mạnh mẽ, từ cách thiết kế và giảng dạy theo nội dung sang hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học. Giáo dục ĐH cũng đang chuyển đổi theo hướng chú trọng đến chuẩn đầu ra, tức là những năng lực mà người tốt nghiệp có được và qua đó, thực hiện thành công nhiệm vụ theo yêu cầu của công việc để đáp ứng nhu cầu xã hội. Hơn nữa, trong tuyển sinh theo phương thức 3 chung thì đã có một số môn thi đã bước đầu được thiết kế theo dạng trắc nghiệm khách quan, tiếp cận một bước theo hướng của lý thuyết khảo thí hiện đại. Bên cạnh những hình thức đánh giá truyền thống, một số hình thức mới trong đánh giá năng lực đã bắt đầu được chú ý. Thí dụ, bên cạnh hình thức 3 chung, Bộ GD&ĐT cũng đã triển khai một số cải tiến như đã cho phép một số trường yêu cầu về kỹ năng của thí sinh (như các trường đào tạo các ngành kiến trúc, báo chí và các trường thuộc khối 10 trường nghệ thuật¹⁸) áp dụng một số hình thức đánh giá xác thực (authentic assessment) riêng trong tuyển sinh. Đây là một sự cải tiến theo hướng đánh giá chính xác hơn năng lực của các ứng viên qua những hình thức đánh giá khác nhau.

Một căn cứ thực tiễn quan trọng khác là Việt Nam cũng đã có đội ngũ cán bộ trong các trường ĐH, nhất là ĐHQGHN, được đào tạo bài bản về đo lường và đánh giá trong giáo dục. Ngay khi bắt đầu hội nhập quốc tế, Bộ GD&ĐT đã tăng cường cử cán bộ đi đào tạo, trao đổi kinh nghiệm và xây dựng năng lực cho lĩnh vực kiểm tra, đánh giá giáo dục. Kết quả là đã có nhiều đoàn công tác từ các tổ chức khảo thí có uy tín của Hoa Kỳ, Úc tới làm việc và chia sẻ kinh nghiệm cho các cơ quan quản lý và giới khoa học của Việt Nam. Một số dự án của các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới, Nuffic của Hà Lan đã dành những hợp phần nhất định để tăng cường năng lực cho lĩnh vực này. Trong các dự án đó các cán bộ của ĐHQGHN được tham gia chiếm tỉ lệ khá lớn. Đặc biệt Chính phủ Nga, thông qua Ngân hàng Thế Giới đã tài trợ cho “Chương trình phát triển giáo dục của Nga” (gọi tắt là

¹⁸Ngày 12/11, Hội nghị Công tác tuyển sinh năm 2013- 2014 khối các trường Văn hóa nghệ thuật (VHNT) đã được Bộ VHTTDL tổ chức tại Hà Nội. Lãnh đạo 23 cơ sở đào tạo lĩnh vực VHNT trong cả nước đã tham dự. Đánh giá chung của các cơ sở đào tạo sau mùa tuyển sinh riêng thì chất và lượng thí sinh đều tăng. <http://www.baomoi.com/Cac-truong-van-hoa-nghe-thuat-ket-tuyen-sinh-rieng/108/12402968.epi>

chương trình READ), trong đó có các hợp phần bồi dưỡng phát triển năng lực về đo lường và đánh giá trong giáo dục cho các đối tượng liên quan, một số cán bộ của ĐHQGHN đã tham gia vào hầu hết các hoạt động này. Vì vậy, ĐHQGHN đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm làm tiền đề thực tiễn cho việc xây dựng và áp dụng phương thức đánh giá năng lực để tuyển sinh. Cụ thể, nhiều cán bộ giảng viên của ĐHQGHN đã được các chuyên gia đo lường và đánh giá giáo dục của Úc, Hoa Kỳ tập huấn đào tạo về phương pháp xây dựng câu hỏi trắc nghiệm khách quan và một số phương thức đánh giá câu hỏi, đề thi từ giữa những năm 1990. Chính đội ngũ này sẽ đóng vai trò quan trọng để đảm bảo chất lượng cho các phương thức, công cụ đánh giá năng lực của ứng viên.

Tóm lại, có thể khẳng định rằng hiện nay ĐHQGHN đã có đủ những căn cứ khoa học và cơ sở thực tiễn để lựa chọn một phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá toàn diện năng lực của ứng viên.

3.2. Nội dung cơ bản của phương án tuyển sinh

3.2.1. Mô tả chung về phương án tuyển sinh

Phương án tuyển sinh này tiếp cận theo hướng đánh giá toàn diện năng lực bằng cách kết hợp giữa thi và tuyển chọn, căn cứ trên kết quả đo lường và đánh giá những năng lực và phẩm chất cốt lõi của ứng viên cần có để học ở bậc ĐH. Đánh giá toàn diện năng lực tức là đánh giá năng lực của ứng viên qua nhiều căn cứ, nhiều nguồn thông tin, từ nhiều chiều cạnh và bằng nhiều phương pháp, nhằm đánh giá chính xác và tin cậy nhất năng lực mà ứng viên có để có thể học tốt ở bậc ĐH.

Trên cơ sở các nghiên cứu khoa học đã tiến hành, ĐHQGHN đã xác định được 7 nhóm năng lực và 3 phẩm chất cơ bản cần thiết để người học có thể học tập tốt ở bậc ĐH¹⁹ (Phụ lục 3.2.1). Tuy nhiên, trong các năm đầu áp dụng phương thức tuyển sinh mới, ĐHQGHN sẽ tập trung đánh giá năng lực tư duy logic, năng lực tư duy phân biện, tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề thông qua các cấp độ nhận thức của Bloom, trong đó tập trung vào các mức độ năng lực áp dụng, phân tích, đánh giá và sáng tạo. Các năng lực này được đánh giá toàn diện qua toàn bộ quá trình học tập và rèn luyện ở phổ thông như kết quả học tập cấp THPT; hạnh kiểm; kết

¹⁹ Theo Đề án “Đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông sau 2015”, những năng lực, phẩm chất mà ĐHQGHN xác định để làm định hướng tuyển chọn hoàn phù hợp các nhóm năng lực, phẩm chất “đầu ra” dự kiến của giáo dục phổ thông của Việt Nam.

qua bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung và bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt. Về phẩm chất và sự đam mê bước đầu được đánh giá thông qua kết quả tu dưỡng đạo đức ở cấp THPT. Tuy nhiên, để đánh giá toàn diện các năng lực và phẩm chất khác như năng lực làm việc nhóm, năng lực làm việc độc lập, ý thức cộng đồng, ý thức bản thân, sự đam mê trong học tập và nghiên cứu của ứng viên cần có thêm các hình thức đánh giá khác, điều này sẽ được ĐHQGHN triển khai theo một lộ trình thích hợp với sự đổi mới của giáo dục phổ thông.

Phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực gồm các hợp phần đánh giá chính là: (i) 01 bài thi chuẩn hóa đánh giá năng lực chung; (ii) các kết quả học tập và rèn luyện ở cấp THPT bao gồm: (a) điểm trung bình cộng của 3 năm học cấp THPT (đối với ứng viên tự do) hoặc điểm trung bình cộng của lớp 10, 11 và học kỳ 1 lớp 12 của cấp THPT (đối với ứng viên đang học lớp 12 ở năm dự tuyển)²⁰, (b) hạnh kiểm của của các ứng viên (tính theo thời gian tương ứng học tập ở cấp THPT) và; (iii) 01 bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt đối với các ngành và lĩnh vực đào tạo cụ thể²¹.

Phương án tuyển sinh mới của ĐHQGHN với trọng tâm là bài thi chuẩn hoá, đánh giá năng lực thông qua các lĩnh vực kiến thức cơ bản của các môn khoa học xã hội, khoa học tự nhiên và toán học, với trọng tâm là ngữ văn và toán học của bậc phổ thông. Do đó, bài thi đánh giá năng lực chung hoàn toàn phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành. Ngoài ra, bài thi đánh giá năng lực tích hợp các nội dung từ nhiều chủ đề, nhiều lĩnh vực, không tập trung vào nội dung của một môn học hay một nhóm môn học (khối) cụ thể (như khối A, B, C, D...).

Phương án tuyển sinh của ĐHQGHN được lựa chọn theo những nguyên tắc cơ bản sau:

- Đánh giá toàn diện năng lực thể hiện qua việc đánh giá toàn diện quá trình học tập và rèn luyện đạo đức, phẩm chất của ứng viên;
- Kết quả tuyển sinh đảm bảo sự khách quan, công bằng;

²⁰ Tính theo qui định tính điểm xếp loại học tập của Bộ GD&ĐT.

²¹ Phòng vẫn có thể được áp dụng đối với những ngành/lĩnh vực đào tạo yêu cầu một số năng lực của ứng viên mà bài thi chuẩn hóa đánh giá năng lực chung, bài thi chuyên biệt và kết quả học tập, rèn luyện ở phổ thông chưa thể hiện hết. ĐHQGHN đã xây dựng quy trình và tiêu chí phòng vấn để các đơn vị có thể áp dụng nếu có yêu cầu. Tuy nhiên việc áp dụng đánh giá qua phỏng vấn sẽ được triển khai theo lộ trình phù hợp.

- Giảm áp lực thi cho thí sinh và xã hội nhưng vẫn đảm bảo độ tin cậy, độ chính xác;

- Liên thông trong hoạt động tuyển sinh giữa các cơ sở giáo dục ĐH trong cả nước (các cơ sở giáo dục ĐH có thể sử dụng kết quả của bài thi đánh giá năng lực chung và đánh giá năng lực chuyên biệt do ĐHQGHN tổ chức để tuyển chọn các ứng viên);

- Thực hiện theo lộ trình từng bước chuyên nghiệp hóa và chuẩn hóa việc đánh giá năng lực, tiến dần tới việc tách "đánh giá năng lực" ra khỏi "tuyển chọn người có năng lực (tách "thi" khỏi "tuyển"); phù hợp với xu thế quốc tế và đặc điểm hệ thống giáo dục Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Phương án tuyển sinh mới áp dụng chế độ ưu tiên trong tuyển sinh theo đúng quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT.

Việc tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc này sẽ giúp phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá toàn diện năng lực thể hiện rõ những ưu điểm cơ bản như giảm áp lực xã hội (do có thể lựa chọn được thời điểm thi năng lực chung, thi không chỉ một lần/ năm; kết quả có giá trị sử dụng nhiều lần, cả trong và ngoài ĐHQGHN); đánh giá được toàn diện, v.v. Tuy nhiên, việc triển khai phương thức tuyển sinh mới cũng tiềm chứa những rủi ro, do đó, đề án cũng tính tới các rủi ro này và có biện pháp ứng phó, khắc phục (xem phần Quản trị rủi ro).

3.2.2. Các hợp phần bài thi đánh giá năng lực

Bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung

Cấu trúc

Bài thi chuẩn hóa đánh giá năng lực chung dùng cho tuyển sinh ĐH gồm: 1 bài luận và 112 tiểu mục trắc nghiệm (Phụ lục 3.2.2a; 3.2.2b) được chia thành 6 phần, các ứng viên làm từng phần với tổng thời gian là 195 phút (không kể thời gian thu bài luận và chuyển phần thi 20 phút). Trong số các câu hỏi này sẽ có một số câu hỏi không tính điểm để dùng làm cơ sở so bằng độ khó (equating) và làm neo đề (anchor test) giữa các bài thi. Đây là một điều kiện quan trọng để kết quả giữa các bài thi khác nhau có chung thang đo tương đương về độ khó, trên cơ sở đó, kết quả của bài thi có thể so sánh và sử dụng lại nhiều lần. Để đảm bảo độ chính xác và độ tin cậy của việc này, các đề thi sẽ được bảo mật cho tới khi sử dụng hết

vòng đời của nó và ứng viên không biết các câu hỏi nào được dùng để làm so bằng và neo đề.

Phạm vi kiến thức được sử dụng làm nền tảng cho bài thi chuẩn hóa đánh giá năng lực chung thuộc phạm vi chuẩn kiến thức, kỹ năng của bậc phổ thông.

Kết quả bài thi chuẩn hóa đánh giá năng lực chung sẽ được báo cáo qua 3 đầu điểm cho 3 phần: (i) Viết luận; (ii) Ngôn ngữ và (iii) Lập luận định lượng (Toán học).

Chi tiết bảng mô tả đặc tính bài thi và câu hỏi thi của bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung trong Phụ lục 3.2.2a; 3.2.2b.

Điều kiện dự thi và hình thức đăng ký thi

Bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung áp dụng cho tất cả các đối tượng có nhu cầu và cam kết chấp hành quy định của kỳ thi chuẩn hoá.

Các ứng viên đăng ký thi đánh giá năng lực chung qua cổng thông tin tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của ĐHQGHN hoặc trực tiếp tại Viện ĐBCLD – ĐHQGHN.

Thời gian và địa điểm thi

Các ứng viên có thể đăng ký thi đánh giá năng lực chung để lấy điểm vào bất kể đợt nào trong các đợt thi tại các tháng 2, 3, 11, 12 hàng năm tại một trong các điểm thi tại Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên, Vinh, Huế, Đà Nẵng (số điểm thi có thể gia tăng tại các địa phương, tùy thuộc điều kiện và nhu cầu thực tế). Thời gian chi tiết và địa điểm cụ thể sẽ được thông báo trên cổng thông tin tuyển sinh trước ngày thi ít nhất là 3 tháng.

Hình thức thi

Bài thi chuẩn hóa đánh giá năng lực chung được tổ chức thi viết trên giấy. Tuy nhiên, ĐHQGHN xây dựng lộ trình để áp dụng tổ chức thi trên máy tính trong tương lai.

Thời hiệu của Phiếu kết quả bài thi đánh giá năng lực chung

Phiếu kết quả sẽ có 3 đầu điểm tương ứng với 3 phần của bài thi với khoảng điểm là 20-80 điểm cho mỗi phần. Tổng điểm tối đa của 3 phần là 240 điểm.

Các ứng viên có thể đăng ký làm bài thi chuẩn hóa đánh giá năng lực chung nhiều lần và lấy kết quả cao nhất của các lần thi để ứng tuyển. Kết quả thi có thể

sử dụng nhiều lần cho tuyển sinh ĐH trong vòng 2 năm²² vào ĐHQGHN, cũng như dùng để tuyển sinh vào các trường công nhận và có sử dụng chung kết quả này với ĐHQGHN.

Bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt

Cấu trúc

Bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt sẽ được các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN thiết kế với sự trợ giúp về kỹ thuật xây dựng đề thi theo hướng đánh giá năng lực của Viện ĐBCLGD.

Trong giai đoạn đầu, bài thi sẽ là bài kiểm tra năng lực thông qua nội dung kiến thức chuyên biệt của một trong các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử và Ngoại ngữ. Trong đó các môn: Toán, Ngữ văn, Lịch sử được thi theo hình thức tự luận với thời gian làm bài thi là 120 phút; các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngoại ngữ được thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan với thời gian làm bài thi là 90 phút. Nội dung đánh giá của bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt không nằm ngoài chuẩn kiến thức kỹ năng của cấp THPT của môn học tương ứng, nhưng tập trung đánh giá các năng lực bậc cao như tổng hợp, phân tích, sáng tạo (Phụ lục 3.2.2d).

Hội đồng Khoa học và Đào tạo của các đơn vị sẽ quyết định bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt cho từng ngành/nhóm ngành/lĩnh vực theo hướng các bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt phù hợp nhất với ngành/nhóm ngành/lĩnh vực đào tạo và thông báo cho các ứng viên trước thời gian tuyển sinh ít nhất 6 tháng. Các ứng viên chỉ thi 1 bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt theo qui định²³.

Việc chuẩn hoá bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt là công việc đòi hỏi thời gian. Vì vậy, ĐHQGHN đã xây dựng lộ trình để chuẩn hoá đề thi đánh giá năng lực chuyên biệt theo mô hình lý thuyết khảo thí hiện đại kể từ năm 2016. Khi tính cạnh tranh cũng như tâm lý đòi hỏi công bằng (hình thức) trong tuyển sinh ĐH giảm thấp thì kết quả bài thi này cũng sẽ được sử dụng nhiều lần như kết quả bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung.

Thời gian và địa điểm thi

²² Các Phiếu điểm của bài thi chuẩn hóa SAT tại Hoa Kỳ không có thời hạn. Ứng viên sử dụng có thể sử dụng khi nào họ muốn. Tuy nhiên, xét quá trình đổi mới chương trình phổ thông và thực tiễn tuyển sinh ĐH ở Việt Nam, thời hạn của Phiếu điểm này 2 năm là hợp lý.

²³ Hình thức này tương tự như các trường có thứ hạng cao trên thế giới yêu cầu ứng viên nộp kết quả bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt (SAT Subject) về Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tiếng Anh....

Các bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt được tổ chức đồng thời trong cùng thời điểm vào tháng 7 hàng năm, tại Hà Nội. Thông tin cụ thể sẽ được thông báo trên cổng thông tin tuyển sinh của ĐHQGHN trước 30 tháng 1 hàng năm.

Điều kiện dự thi và hình thức đăng ký thi

Những ứng viên đáp ứng được điều kiện sàng lọc của ĐHQGHN (xem phần 3.2.4) sẽ dự thi bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt để ứng tuyển vào ngành/nhóm ngành đào tạo đăng ký. Danh sách thi sẽ do các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN lập trên cơ sở hồ sơ đăng ký vào các ngành của ứng viên.

Hình thức thi

Bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt được tổ chức thi viết trên giấy. Tuy nhiên, ĐHQGHN xây dựng lộ trình để áp dụng tổ chức thi trên máy tính trong tương lai.

Thời hiệu của Phiếu kết quả bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt

Bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt có 1 đầu điểm với khoảng chạy từ 20-80 điểm.

Kết quả của bài thi này có giá trị để tuyển chọn 1 lần vào các ngành đăng ký dự tuyển ở ĐHQGHN vào năm ứng viên dự thi hoặc có thể sử dụng để tuyển sinh vào các trường sử dụng chung kết quả này với ĐHQGHN. Sau khi được chuẩn hoá, kết quả bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt sẽ được sử dụng nhiều lần trong thời gian 2 năm, tương tự như kết quả bài thi đánh giá năng lực chung.

3.2.3. Hợp phần hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ tham gia dự tuyển bao gồm:

- Kết quả bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung;
- Học bạ có ghi hạnh kiểm và kết quả học tập trung bình chung của lớp 10, 11, học kỳ 1 lớp 12 (đối với ứng viên chưa thi tốt nghiệp trung học nói chung theo quy

định của Bộ GD & ĐT)²⁴), học bạ có ghi hạnh kiểm và kết quả học tập trung bình chung của hệ trung học, kết quả thi tốt nghiệp trung học (ứng viên tự do)²⁵;

Hồ sơ tham gia xét tuyển: là toàn bộ hồ sơ tham gia dự tuyển đã nộp và bổ sung thêm:

Bằng tốt nghiệp TH (bản sao có công chứng) và điểm thi tốt nghiệp TH (có xác nhận của trường TH nơi ứng viên học) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp TH (các ứng viên nộp khi thi bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt tại các hội đồng thi của ĐHQGHN);

- Kết quả bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt (áp dụng từ năm 2015)²⁶.

3.3. Quy trình tuyển chọn theo năng lực

Quy trình tuyển chọn các ứng viên theo phương thức đánh giá năng lực được thực hiện theo 3 bước: (i) Sàng lọc ứng viên thông qua các điều kiện dự tuyển; (ii) Phân loại và xếp hạng ứng viên thông qua tổng điểm đánh giá; (iii) Tuyển chọn ứng viên. Quy trình này được thực hiện cụ thể như sau:

3.3.1. Điều kiện sàng lọc

Các ứng viên đăng ký dự tuyển vào ĐHQGHN phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Có hạnh kiểm khá trở lên ở các lớp 10, 11, học kỳ 1 lớp 12 (đối với ứng viên đang học lớp 12 ở năm dự tuyển) hoặc 3 năm học THPT (đối với ứng viên tự do);

- Có điểm trung bình chung tính đến học kỳ 1 của năm lớp 12 (đối với ứng viên đang học lớp 12 ở năm dự tuyển) hoặc điểm trung bình chung cho cả 3 năm học đối với những ứng viên đã tốt nghiệp THPT từ những năm học trước từ

²⁴ Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD & ĐT, hệ trung học bao gồm trung học phổ thông (THPT) theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung học nghề, trung cấp nghề.

²⁵ Ứng viên đã tốt nghiệp trung cấp nghề phải là người đã tốt nghiệp trung học cơ sở, đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt nghiệp các môn văn hóa THPT đạt yêu cầu theo quy định của Bộ GD&ĐT

²⁶ Ngoài ra, ứng viên có thể nộp thêm các chứng nhận năng lực học tập nổi bật (như giải thưởng học sinh giỏi các cấp, trừ học sinh giỏi quốc gia hoặc quốc tế thuộc đối tượng tuyển thẳng); các chứng nhận và thành tích, bài viết giới thiệu bản thân của ứng viên và thư giới thiệu của giáo viên chủ nhiệm (hoặc giáo viên phụ trách chính) thể hiện ý thức cộng đồng, ý thức bản thân, sự đam mê trong học tập và nghiên cứu, năng lực làm việc nhóm, năng lực làm việc độc lập của ứng viên. Các hồ sơ này là căn cứ để xem xét bổ sung trong trường hợp các ứng viên có cùng tổng điểm đánh giá.

6,5/10²⁷ (hoặc tương đương) trở lên, trong đó điểm môn Toán và Ngữ văn đạt từ 6,5 điểm trở lên;

- Tốt nghiệp THPT xếp loại Khá trở lên (đối với ứng viên tự do);

- Điểm bài thi đánh giá năng lực chung đạt một ngưỡng tối thiểu theo qui định của Hội đồng Tuyển sinh; Thông tin chi tiết sẽ công bố trước kỳ tuyển sinh 3 tháng.

Các thông tin về yêu cầu sàng lọc được thông báo chính thức để các ứng viên có thể tự cân nhắc trước khi nộp hồ sơ dự tuyển vào ĐHQGHN. Đồng thời các bộ phận tuyển sinh của ĐHQGHN cũng sẽ sàng lọc theo các tiêu chí này.

Các ứng viên đáp ứng điều kiện sàng lọc mới được nộp hồ sơ dự tuyển vào ĐHQGHN.

3.3.2. Phân loại và xếp hạng ứng viên thông qua tổng điểm đánh giá

Các ứng viên dự tuyển vào ĐHQGHN sau khi đạt yêu cầu về điểm bài thi đánh giá năng lực chung và yêu cầu điểm học ở cấp THPT sẽ phải thực hiện 1 bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt. Sau khi ứng viên có kết quả bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt, các bộ phận tuyển sinh của các đơn vị đào tạo sẽ dùng kết quả của các ứng viên để tính tổng điểm và phân hạng các ứng viên theo tổng điểm đánh giá. Cách tính tổng điểm đánh giá như sau:

$$\sum TĐ = k \cdot NLC + (1-k) \cdot NLR + \frac{1}{3}C$$

Trong đó:

$\sum TĐ$ = tổng điểm đánh giá

k: là trọng số trong đó $0 \leq k \leq 1$

NLC: điểm bài thi đánh giá năng lực chung (theo thang điểm 20 – 80/đầu điểm và 60-240 cho 3 đầu điểm)

NLR: điểm bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt (theo thang điểm 20 - 80)

C: điểm ưu tiên đối với đối tượng chính sách sẽ được áp dụng theo đúng tỉ lệ do Bộ GD&ĐT quy định áp dụng trong kỳ thi tuyển sinh ĐH 3 chung và được qui đổi tương ứng theo thang điểm 20-80.

²⁷ Điểm tính trung bình chung của tất cả các môn của 5 hoặc 6 học kỳ cấp THPT (tùy thuộc vào từng đối tượng)

Năm 2015, áp dụng trọng số $k = 0$; năm 2016 áp dụng trọng số $k = 0,2$. Từ năm 2017 trọng số k có thể tăng lên 0,5.

Đối với những ứng viên có tổng điểm đánh giá bằng nhau, bộ phận tuyển sinh sẽ xếp hạng các ứng viên dựa trên đánh giá hồ sơ tuyển sinh của các ứng viên (thứ tự ưu tiên căn cứ xếp hạng lần lượt: điểm thi đánh giá năng lực chung (chỉ áp dụng riêng cho năm 2015); các thành tích học tập nổi bật như học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh, kết quả học tập trung bình chung 3 năm cấp THPT, kết quả thi tốt nghiệp THPT, v.v) để xếp hạng.

3.3.3. Tuyển chọn ứng viên

Điểm chuẩn được xác định căn cứ theo bảng tổng sắp tổng điểm đánh giá ứng viên và chỉ tiêu tuyển sinh vào từng ngành/nhóm ngành. Những ứng viên có tổng điểm đánh giá bằng hoặc cao hơn trên điểm chuẩn sẽ được trúng tuyển.

Việc tuyển thẳng áp dụng theo quy định chung của Bộ GD&ĐT.

Sơ đồ quy trình chi tiết tuyển chọn ứng viên ở Phụ lục 3.2.4.

4. Tính khả thi của đề án

4.1. Điều kiện và nguồn lực đảm bảo chất lượng

4.1.1. Nhân lực

ĐHQGHN có đội ngũ cán bộ khoa học mạnh nhất trong hệ thống các trường ĐH của cả nước với 1.900 cán bộ khoa học, bao gồm 44 Giáo sư, 270 Phó Giáo sư, 830 Tiến sĩ Khoa học và Tiến sĩ, 1.330 Thạc sĩ, trong đó có nhiều nhà khoa học đầu ngành, đầu đàn có uy tín lớn ở trong và ngoài nước về các ngành, chuyên ngành thuộc hầu hết các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, ngoại ngữ, công nghệ, kinh tế, luật, giáo dục, v.v. Đội ngũ cán bộ đông đảo, có trình độ cao có thể tham gia vào các khâu của quy trình tuyển sinh theo phương thức mới, từ khâu xây dựng bộ đề thi, phỏng vấn, đánh giá hồ sơ chung, hồ sơ chuyên môn... của các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN và đặc biệt có sự tham gia của các giáo viên của Trường THPT chuyên Ngoại ngữ, Trường ĐH Ngoại ngữ và Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên.

Cốt lõi của phương án tuyển sinh mới của ĐHQGHN là hệ thống chuẩn hóa đánh giá năng lực chung và tiến tới áp dụng cho đánh giá năng lực chuyên biệt. Vì vậy, việc đào tạo đội ngũ cán bộ đảm bảo có đủ kỹ năng phát triển tốt và phân tích

các đặc tính của các câu hỏi đánh giá có ý nghĩa then chốt trong việc đảm bảo độ tin cậy và độ chính xác của các bộ công cụ đánh giá. Trong những năm qua, ĐHQGHN đã đào tạo được một đội ngũ đáng kể (khoảng 100 cán bộ) có kỹ năng tốt trong lĩnh vực này.

Đội ngũ tham gia viết các tiêu mục và thẩm định các tiêu mục lập luận định tính được tuyển chọn là các giảng viên/giáo viên về Ngôn Ngữ và Ngữ văn của các đơn vị liên quan trong ĐHQGHN (như Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Giáo dục, Trường ĐH Ngoại ngữ, và Trường THPT chuyên Ngoại Ngữ, Trường ĐH Ngoại ngữ); đội ngũ tham gia viết các tiêu mục và thẩm định các tiêu mục lập luận định lượng được tuyển chọn là các giảng viên/giáo viên Toán của các đơn vị liên quan trong ĐHQGHN (như Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Giáo dục, Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên và Trường THPT chuyên Ngoại Ngữ, trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN).

Hiện nay, ĐHQGHN đã có hơn 30 giảng viên tham gia viết và phản biện độc lập các tiêu mục. Theo lộ trình đề án đặt ra tiến tới năm 2015, số lượng các giảng viên, giáo viên tham gia viết các tiêu mục thi sẽ ít nhất là 80 người. Tất cả các giảng viên/giáo viên tham gia phát triển ngân hàng tiêu mục đều được các chuyên gia quốc tế (đến từ Educational Testing Service, Hoa Kỳ) và chuyên gia cao cấp về đo lường và đánh giá trong giáo dục trong nước tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ thuật viết các tiêu mục thi cho phù hợp với bảng đặc tính kỹ thuật của đề thi dự kiến và phải ký cam kết việc bảo mật các tiêu mục thi.

Đội ngũ tham gia thử nghiệm và đánh giá tiêu mục thi là các chuyên gia về đo lường và đánh giá trong giáo dục của Viện ĐBCLGD, Trường ĐH Giáo dục và từ các Trung tâm Đảm bảo chất lượng của các trường/khoa thành viên của ĐHQGHN với trình độ tối thiểu là có bằng thạc sỹ đo lường đánh giá trong giáo dục hoặc đã được đào tạo về lý thuyết khảo thí hiện đại và có cam kết về tính bảo mật của đề thi. Hiện nay, ĐHQGHN đã có 15 cán bộ có đủ khả năng thực hiện các công việc thử nghiệm, phân tích và viết báo cáo thử nghiệm. Theo lộ trình đề án đặt ra tiến tới năm 2015, số lượng cán bộ tham gia thử nghiệm, phân tích đánh giá các tiêu mục thi sẽ là 30 người.

Trong phương thức tuyển sinh thí điểm của ĐHQHHN, đơn vị thực hiện đánh giá năng lực thí sinh qua bài thi chuẩn hóa (Viện ĐBCLGD) sẽ độc lập với đơn vị thực hiện tuyển chọn (các đơn vị đào tạo) thí sinh. Các đơn vị đào tạo sẽ có bộ phận tuyển sinh (trước mắt thuộc phòng đào tạo). Bộ phận tuyển sinh chính là nơi giúp cho nhà trường/đơn vị tuyển các ứng viên có năng lực phù hợp trên căn cứ hồ sơ tuyển sinh. Vì vậy, ĐHQGHN cũng đã tổ chức đào tạo được 30 cán bộ có kỹ năng tổ chức đánh giá hồ sơ, tổ chức phỏng vấn (khi cần thiết). Số lượng này sẽ được bổ sung cùng với tiến độ mở rộng áp dụng phương thức tuyển sinh mới.

Danh sách các nhóm cán bộ được đào tạo chuẩn bị triển khai thí điểm đề án trong Phụ lục 4.1.1a; 4.1.1b; 4.1.1c; 4.1.1d.

4.1.2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Cơ sở vật chất của ĐHQGHN là nguồn lực tổng hợp từ cơ sở vật chất của các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN. ĐHQGHN có hệ thống hàng trăm máy tính thực hành và kết nối internet tại các đơn vị thành viên như Trường ĐHKHTN, Trường ĐHKHXH&NV, Trường ĐHCN, Trường ĐHNN và Viện Công nghệ thông tin. Mạng thông tin máy tính VNUnet của ĐHQGHN kết nối các đơn vị thuộc ĐHQGHN đóng trên 3 khu vực Cầu Giấy, Thanh Xuân và Mễ Trì vào một mạng chung bằng hệ thống đường cáp quang, tuyến dài nhất trên 10 km. Mạng VNUnet có đường thuê bao riêng để kết nối Internet với băng thông kết nối quốc tế 10 Mbps và băng thông kết nối trong nước 100 Mbps. ĐHQGHN cũng đã có hệ thống máy quét (scanner) đạt tiêu chuẩn để tổ chức chấm thi trắc nghiệm với số lượng bài lớn.

ĐHQGHN cũng chuẩn bị các phương án cần thiết, hợp tác với các cơ sở giáo dục ĐH tại các địa phương liên quan (Hải Phòng, Thái Nguyên, Vinh, Huế, Đà Nẵng) để triển khai tốt các điểm thi ngoài ĐHQGHN.

4.1.3. Nguồn lực tài chính

Công tác tuyển sinh ĐH là một dịch vụ công có sự chia sẻ chi phí từ các bên liên quan trong đó ứng viên đóng lệ phí để trả một phần cho các chi phí tổ chức tuyển sinh. Do vậy, về lâu dài, đây sẽ là một hoạt động lấy thu bù chi và nguồn lực tài chính cho công tác này sẽ được đảm bảo. Ở giai đoạn đổi mới tuyển sinh ĐH ban đầu, ĐHQGHN đã huy động được nguồn lực tài chính đủ để triển khai các bước chuẩn bị kỹ thuật cho việc đổi mới tuyển sinh ĐH như xây dựng bộ công cụ

và quy trình đánh giá năng lực nhằm tuyển chọn ứng viên vào học ĐH; xây dựng năng lực cho cán bộ, giảng viên, công chức, viên chức để có thể vận hành thành công phương án tuyển sinh ĐH mới; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết để phục vụ công tác đổi mới tuyển sinh.

Với những bước đầu tư phù hợp về mặt tài chính, ĐHQGHN đã chuẩn bị được đầy đủ các điều kiện về nội dung phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực, các bộ công cụ đánh giá năng lực, quy trình tuyển sinh theo đánh giá năng lực cũng như nguồn nhân lực và cơ sở vật chất để triển khai thành công việc đổi mới tuyển sinh ĐH theo phương thức mới.

Như vậy, ĐHQGHN hoàn toàn có đủ các nguồn lực (nhân lực, vật lực và tài lực) để triển khai thí điểm thực hiện giải pháp, công cụ và lộ trình tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực vào học ĐH tại ĐHQGHN. Với các điều kiện trên, ĐHQGHN sẽ sử dụng tối đa các nguồn lực về con người đã được đào tạo và tăng cường năng lực từ những hoạt động và đề án liên quan trước. Trong đó, quan trọng là nguồn lực về đội ngũ chuyên gia xây dựng và phát triển các bộ đề thi đánh giá năng lực; đội ngũ chuyên gia xét hồ sơ tuyển sinh ĐH; đồng thời sẽ tiếp tục sử dụng và đào tạo thêm đội ngũ các chuyên gia và cán bộ chuyên trách công tác tuyển sinh theo phương thức đánh giá năng lực.

4.2. Quản trị rủi ro

Như trên đã nói, phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá toàn diện năng lực ứng viên có nhiều ưu điểm. Nhưng bên cạnh đó nó cũng có những rủi ro nhất định, đòi hỏi các nhà quản lý cần có phương án quản trị, đối phó. Cụ thể về các rủi ro và quản trị rủi ro được trình bày trong bảng sau.

STT	Mô tả rủi ro	Biện pháp giảm thiểu
1	Thiếu đội ngũ chuyên gia phát triển các câu hỏi chuẩn hóa. Điều này sẽ làm ảnh hưởng đến chất lượng các câu hỏi trong hệ thống chuẩn hóa đánh giá năng lực	Đề án đã có lộ trình đào tạo bồi dưỡng đủ số lượng cán bộ xây dựng bài thi chuẩn hóa số lượng tiểu mục lớn, xây dựng bài thi chuyên biệt và xét hồ sơ với sự tham gia của các chuyên gia quốc tế về đo lường và đánh giá trong giáo dục.
2	Thiếu kết nối với chương trình phổ thông hiện tại	Đề án đã thiết kế cấu trúc bài thi đánh giá năng lực trong giai đoạn thí điểm bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng cấp THPT. Cùng với quá trình chuyển đổi chương trình phổ thông theo hướng đào tạo phát triển năng lực, phẩm chất; hệ thống các câu hỏi/tiểu mục đánh giá cũng sẽ được điều chỉnh theo nhịp độ của đổi mới giáo dục cấp THPT
3	Phương án tuyển sinh là hoàn toàn mới ở Việt Nam, xã hội chưa biết về độ tin cậy, độ chính xác của phương thức mới này.	Đề án cũng đã thiết kế các hoạt động truyền thông, quảng bá giới thiệu và phổ biến về hình thức tuyển sinh mới để xã hội quen và hiểu hơn về hình thức tuyển sinh mới này. Mục đích của các hoạt động này là nhằm làm cho xã hội hiểu hết được những ý nghĩa và lợi ích mà hình thức tuyển sinh mới đem lại cho học sinh, giáo viên và các nhà quản lý giáo dục cũng như tương lai của giới trẻ Việt Nam. Việc tổ chức tuyển sinh theo hình thức mới là một cách hiệu quả để giảm tải áp lực thi cử và góp phần tạo điều kiện thuận lợi để học sinh các cấp tham gia các hoạt động ngoại khóa, thể dục thể thao nhằm phát triển toàn diện và lành mạnh như được nêu ra trong Luật giáo dục hiện hành.

STT	Mô tả rủi ro	Biện pháp giảm thiểu
		<p>- Đề án phải đặc biệt quan tâm đến việc đảm bảo tính khoa học, minh bạch, công bằng, độ tin cậy và tính chính xác của hình thức tuyển sinh mới dựa trên mô hình đo lường các năng lực chung và lý thuyết hỏi đáp cũng như kinh nghiệm quốc tế. Việc bảo mật hệ thống câu hỏi/tiểu mục được thực hiện tương tự như quy định làm đề thi của tuyển sinh ĐH hiện nay.</p> <p>- Việc thực hiện tốt phương án tuyển sinh mới này cần theo lộ trình khả thi (cần thí điểm, tổng kết trước khi nhân rộng).</p>
4	<p>Thiếu liên thông kết quả đánh giá ứng viên. Điều này tạo ra sự e ngại với các ứng viên vì họ lo lắng kết quả không được sử dụng khi họ đăng ký nguyện vọng 2 ở cơ sở giáo dục khác.</p>	<p>Luật GDĐH cho phép các cơ sở GD ĐH được tự chủ lựa chọn phương án tuyển sinh. Vì vậy, Đề án sẵn sàng chia sẻ và dùng chung kết quả đánh giá năng lực chung, năng lực chuyên biệt. Hiện tại, nhiều cơ sở giáo dục đã bày tỏ sự quan tâm tham gia Đề án này khi nó được triển khai.</p>
5	<p>Chi phí đầu tư lớn</p>	<p>Nguyên tắc chung tổ chức kỳ thi là lấy thu bù chi. Tuy nhiên, việc chuẩn bị về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất không chỉ phục vụ riêng cho phương án tuyển sinh mới này. Vì vậy, nó được tích hợp từ nhiều nguồn hợp pháp khác, đảm bảo đủ nguồn lực để Đề án triển khai thành công.</p>

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Lộ trình thực hiện

Phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực là hoàn toàn mới ở Việt Nam và thực hiện song song với quá trình chuyển đổi chương trình phổ thông theo hướng đào tạo phát triển năng lực, phẩm chất. Đặc biệt, đây là một đề án lớn, phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến chính sách hoạch định phát triển của ĐHQGHN và cần tập trung nhiều nguồn lực cho hoạt động này. Vì vậy, ĐHQGHN tổ chức thực hiện đề án theo lộ trình được phân kỳ cụ thể như sau:

Năm 2014: Áp dụng phương thức tuyển chọn theo hướng đánh giá năng lực để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế, sau khi ứng viên đã trúng tuyển vào ĐHQGHN qua kỳ thi tuyển sinh ĐH 3 chung do Bộ GD&ĐT tổ chức.

- Đối với chương trình đào tạo chất lượng cao, tài năng, tiên tiến: ứng viên sẽ tham dự bài thi đánh giá năng lực chung²⁸ và xét hồ sơ (kết quả học tập, rèn luyện cấp THPT, kết quả kỳ thi tuyển sinh theo 3 chung của Bộ GD&ĐT).

- Đối với chương trình đào tạo đạt chuẩn quốc tế: thí sinh sẽ tham dự bài thi đánh giá năng lực chung, ngoại ngữ và xét hồ sơ (kết quả học tập, rèn luyện cấp THPT, kết quả kỳ thi tuyển sinh theo 3 chung của Bộ GD&ĐT).

- Tùy thuộc vào điều kiện và yêu cầu của chương trình đào tạo có thể quy định thêm việc kiểm tra ngoại ngữ đối với ứng viên dự thi vào chương trình đào tạo chất lượng cao, tài năng, tiên tiến. Tuy nhiên, quy định này sẽ được thông báo trước khi ứng viên nộp hồ sơ (nếu có).

- Công thông tin tuyển sinh của ĐHQGHN và các trang thông tin điện tử của các đơn vị đào tạo công bố các qui định và hướng dẫn tổ chức thí điểm đánh giá năng lực để tuyển chọn các ứng viên vào các chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế.

- ĐHQGHN và các đơn vị đào tạo, tổ chức tuyên truyền, tư vấn cho các ứng viên có nguyện vọng dự tuyển vào ĐHQGHN hiểu rõ các qui định về dự tuyển đối với các chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn

²⁸ Không tổ chức bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt trong năm 2014

quốc tế theo đánh giá năng lực thông qua các phương tiện thông tin đại chúng khác nhau.

- Ứng viên sau khi trúng tuyển vào ĐHQGHN có nguyện vọng dự tuyển vào các chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế sẽ được hướng dẫn làm quen với hình thức bài thi đánh giá toàn diện năng lực.

Năm 2015: Áp dụng phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực đối với các ngành đào tạo có chương trình đào tạo cử nhân cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế²⁹; bài thi đánh giá năng lực chung sẽ được tổ chức trước kỳ thi tuyển sinh ĐH theo 3 chung của Bộ GD&ĐT; các ngành còn lại được tuyển sinh theo kỳ thi tuyển sinh ĐH 3 chung của Bộ GD&ĐT.

- Các ngành đào tạo có chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế được tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực thông qua qui trình để tuyển chọn theo năng lực (mục 3.3); sau khi các ứng viên trúng tuyển vào các ngành đào tạo này sẽ được phân loại để tuyển chọn vào các lớp học theo chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế và các chương trình đào tạo cử nhân hệ chuẩn tương ứng. Tuỳ theo chương trình đào tạo, việc phân loại được thông qua đánh giá năng lực tiếng Anh và/hoặc phỏng vấn và/hoặc hồ sơ. Bài thi đánh giá năng lực chung và chuyên biệt sẽ được tổ chức trước kỳ thi tuyển sinh ĐH 3 chung. Vì vậy, các ứng viên dự tuyển vào các ngành đào tạo này, sau khi dự thi bài thi đánh giá năng lực, vẫn có cơ hội tham gia kỳ thi 3 chung để vào các ngành hoặc các đơn vị đào tạo khác.

- Các ngành đào tạo còn lại tuyển chọn các ứng viên theo đúng qui định kỳ thi 3 chung do Bộ GD&ĐT tổ chức.

- Cổng thông tin tuyển sinh của ĐHQGHN và các trang thông tin điện tử của các đơn vị đào tạo công bố các qui định và hướng dẫn tổ chức đánh giá năng lực để tuyển chọn các ứng viên vào các ngành đào tạo có các chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế.

²⁹ Có ngành đào tạo này có thể thực hiện đồng thời 2 hoặc 3 loại chương trình đào tạo: hệ chuẩn và/hoặc hệ chất lượng cao; và/hoặc đạt chuẩn quốc tế. Việc tuyển sinh vào các ngành này theo phương thức mới là cho tất cả các chương trình của ngành đó, chứ không phải chỉ cho chương trình đào tạo cử nhân cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế.

- ĐHQGHN và các đơn vị đào tạo, tổ chức tuyên truyền, tư vấn cho các ứng viên có nguyện vọng dự tuyển vào ĐHQGHN hiểu rõ các qui định về dự tuyển vào các ngành đào tạo có các chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế theo phương thức đánh giá năng lực thông qua các phương tiện thông tin đại chúng khác nhau.

Năm 2016: Áp dụng đại trà tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực cho tất cả các ngành đào tạo ĐH trước thời điểm kỳ thi tuyển sinh ĐH theo hình thức 3 chung của Bộ GD & ĐT.

- Tất cả các ngành đào tạo được tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực thông qua qui trình để tuyển chọn theo năng lực (mục 3.3).

- Công thông tin tuyển sinh của ĐHQGHN và các trang thông tin điện tử của các đơn vị đào tạo công bố các qui định và hướng dẫn tổ chức đánh giá năng lực để tuyển chọn các ứng viên vào tất cả các ngành đào tạo của ĐHQGHN.

- ĐHQGHN và các đơn vị đào tạo, tổ chức tuyên truyền, tư vấn cho các ứng viên có nguyện vọng dự tuyển vào ĐHQGHN hiểu rõ các qui định về dự tuyển vào tất cả các ngành đào tạo của ĐHQGHN theo phương thức đánh giá năng lực thông qua các phương tiện thông tin đại chúng khác nhau.

5.2. Phân công thực hiện

Năm 2014

	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Đảm bảo về truyền thông và thông tin phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực bao gồm xây dựng chiến lược truyền thông có phân kỳ cho từng giai đoạn cụ thể	Văn phòng/Ban đào tạo/ Viện ĐBCLGD/các đơn vị đào tạo	01/2014-9/2014
2	Tổ chức truyền thông bao gồm cả truyền thông nội bộ (tuyên truyền và tập huấn cho đội ngũ giảng viên và cán bộ liên quan đến công tác tuyển sinh) và truyền thông bên ngoài (các ứng viên tương lai) về hoạt động thí điểm tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực các chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế trong ĐHQGHN.	Văn phòng/Ban đào tạo/ Viện ĐBCLGD/các đơn vị đào tạo	01/2014-9/2014
3	Nhận hồ sơ đăng ký dự thi và tổ chức thi, chấm điểm, công bố kết quả thi theo hình thức 3 chung của Bộ GD&ĐT cho tất cả các ngành đào tạo chính quy bậc ĐH của các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐH Ngoại Ngữ	Theo đúng các mốc thời gian theo qui định của Bộ GD&ĐT
4	Tổ chức chuẩn hoá các câu hỏi thi của bài thi chuẩn hoá mẫu đánh giá	Viện ĐBCLGD/Các đơn vị	30/4/2014

	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
	năng lực chung cho các ứng viên; tổ chức xây dựng hướng dẫn làm bài và công bố cấu trúc của bài thi đánh giá năng lực chung và các câu hỏi thi của bài thi mẫu trên trang thông tin điện tử của ĐHQGHN	đào tạo và các chuyên gia	
5	Tổ chức chuẩn hoá các câu hỏi thi và tổ hợp thành ít nhất 04 bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung tương đương nhau cho các ứng viên theo đúng cấu trúc đã được công bố	Viện ĐBCLGD/Các đơn vị đào tạo và các chuyên gia	30/6/2014
6	Các đơn vị đào tạo có chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế trong ĐHQGHN tổ chức xét chọn và thi tuyển chọn các ứng viên vào học các chương trình này theo hướng đánh giá năng lực	Ban Đào tạo/ Các đơn vị đào tạo có chương trình đào tạo tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế	30/9/2014
7	Tổ chức giám sát việc xét chọn và thi tuyển của các đơn vị đào tạo theo đúng qui định tuyển sinh.	Ban Thanh tra & Pháp chế/ Ban Đào tạo/ Các đơn vị đào tạo	20/9/2014
8	Xử lý thông tin khiếu nại về kết quả bài thi đánh giá năng lực chung và chuyên biệt: Văn phòng/bộ phận tuyển sinh và Viện ĐBCLGD chỉ nhận đơn xin phúc khảo kết quả các bài thi của ứng viên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả bài thi và trả lời ứng viên chậm nhất là	Ban Thanh tra & Pháp chế/ Viện ĐBCLGD	30/10/2014

	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
	15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận đơn. Ứng viên nộp đơn xin phúc khảo phải nộp lệ phí theo quy định của nhà nước. Nếu sau khi phúc khảo phải sửa điểm theo quy định thì lệ phí phúc khảo sẽ được hoàn lại cho ứng viên.		
9	Triển khai viết bổ sung các câu hỏi thi, chuẩn hoá các câu hỏi thi và tổ hợp thành các bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung tương đương nhau cho các ứng viên theo đúng cấu trúc đã được công bố	Viện ĐBCLGD/Các đơn vị đào tạo và các chuyên gia	30/10/2014
10	Tổ chức rút kinh nghiệm để triển khai phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực cho năm 2015	Các đơn vị đào tạo/Ban Đào tạo/Ban Thanh tra & Pháp chế/ Viện ĐBCLGD/Các đơn vị liên quan	30/12/2014

Năm 2015

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tổ chức truyền thông bao gồm cả truyền thông nội bộ và truyền thông bên ngoài về hoạt động áp dụng tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực các ngành đào tạo có chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế trong ĐHQGHN	Văn phòng/Ban đào tạo/ Viện ĐBCLGD/các đơn vị đào tạo	10/2014-9/2015
2	Xây dựng kế hoạch, làm đầu mối chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị đào tạo có các ngành đào tạo có chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế trong ĐHQGHN áp dụng phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực; các ngành còn lại tổ chức tuyển sinh theo hình thức 3 chung của Bộ GD&ĐT	Ban Đào tạo/ Các đơn vị đào tạo	01/01/2015
3	Tổ chức thi cấp chứng chỉ đánh giá năng lực chung bằng bài thi chuẩn hoá cho các ứng viên có nhu cầu tại các địa điểm: Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên, Vinh, Huế và Đà Nẵng với 4 đợt thi vào các ngày thứ 7, chủ nhật cuối tháng 11,12/2014 và cuối tháng 2,3 năm 2015	Viện ĐBCLGD/Các đơn vị tham gia tổ chức/ Ban Thanh tra & Pháp chế	15/4/2015
4	- Tổ chức thu nhận hồ sơ và xét chọn, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thi	- Các đơn vị đào tạo có các	- Từ 16/4-

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
	<p>tuyển chọn các ứng viên vào học các ngành đào tạo có chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế;</p> <p>- Thu nhận hồ sơ tuyển sinh cho các ngành tổ chức thi theo hình thức 3 chung của Bộ GD&ĐT</p>	<p>ngành đào tạo có chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế;</p> <p>- Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐH Ngoại Ngữ</p>	<p>15/6/2015</p> <p>Theo đúng các mốc thời gian theo qui định của Bộ GD&ĐT</p>
5	<p>Tổ chức tập huấn và tư vấn kỹ thuật ra đề thi theo hướng tiếp cận đánh giá năng lực chuyên biệt cho các đơn vị tổ chức ra đề thi đánh giá năng lực chuyên biệt các môn: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử và các môn Ngoại ngữ</p>	<p>Viện ĐBCLGD/Ban đào tạo/Các đơn vị đào tạo và các chuyên gia</p>	<p>30/5/2015</p>
6	<p>- Tổ chức ra đề thi, tổ chức thi, các môn thi đánh giá năng lực chuyên biệt</p>		<p>01/7/2015</p>

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
	<p>là: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học; - Tổ chức ra đề thi, tổ chức thi, các môn thi đánh giá năng lực chuyên biệt là: Ngữ văn, Lịch sử; - Tổ chức ra đề thi, tổ chức thi, các môn thi đánh giá năng lực chuyên biệt là: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Nhật</p>	<p>- Trường ĐH Khoa học tự nhiên; - Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn; - Trường ĐH Ngoại ngữ</p>	
7	<p>Tổ chức thi, chấm điểm, công bố kết quả thi theo hình thức 3 chung của Bộ GD&ĐT cho tất cả các ngành đào tạo chính quy bậc ĐH của các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN</p>	<p>Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐH Ngoại Ngữ</p>	<p>Theo đúng các mốc thời gian theo qui định của Bộ GD&ĐT</p>
8	<p>Công bố, chuyển giao kết quả thi cho các đơn vị đào tạo các môn thi đánh giá năng lực chuyên biệt</p>	<p>Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐH Ngoại Ngữ</p>	<p>20/7/2015</p>

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	<p>- Tổ chức xét chọn các ứng viên vào học các chương trình đào tạo cử nhân thuộc các ngành có đào tạo chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế theo hướng đánh giá năng lực;</p> <p>- Tổ chức xét chọn các ứng viên vào các ngành khác theo hình thức thi 3 chung của Bộ GD&ĐT</p>	<p>- Các đơn vị đào tạo có các ngành có đào tạo chương trình đào tạo cử nhân tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế;</p> <p>- Các đơn vị đào tạo</p>	30/8/2015
10	Tổ chức giám sát việc xét chọn và thi tuyển của các đơn vị đào tạo theo đúng qui định tuyển sinh	Ban Thanh tra & Pháp chế/ Ban Đào tạo/ Các đơn vị đào tạo	20/9/2015
11	Triển khai viết bổ sung các câu hỏi thi, chuẩn hoá các câu hỏi thi và tổ hợp thành các bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung tương đương nhau cho các ứng viên theo đúng cấu trúc đã được công bố	Viện ĐBCLGD/Các đơn vị đào tạo và các chuyên gia	30/10/2015
12	Tổ chức rút kinh nghiệm để triển khai phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực cho tất cả các ngành đào tạo vào năm 2016	Các đơn vị đào tạo/Ban Đào tạo/Ban Thanh tra & Pháp chế/ Viện ĐBCLGD/Các đơn vị liên	30/12/2015

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
		quan	

Năm 2016

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tổ chức truyền thông bao gồm cả truyền thông nội bộ và truyền thông bên ngoài về hoạt động áp dụng phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực cho tất cả các ngành đào tạo	Văn phòng/Ban đào tạo/ Viện ĐBCLGD/các đơn vị đào tạo	10/2015-9/2016
2	Xây dựng kế hoạch, làm đầu mối chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị đào tạo áp dụng phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực cho tất cả các ngành đào tạo	Ban Đào tạo/ Các đơn vị đào tạo	01/01/2016
3	Tổ chức thi cấp chứng chỉ đánh giá năng lực chung bằng bài thi chuẩn hoá cho các ứng viên có nhu cầu tại các địa điểm: Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên, Vinh, Huế và Đà Nẵng với 4 đợt thi vào các ngày thứ 7, chủ nhật cuối tháng 11,12/2015 và cuối tháng 2,3 năm 2016	Viện ĐBCLGD/Các đơn vị tham gia tổ chức/ Ban Thanh tra & Pháp chế	15/4/2016

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Tổ chức thu nhận hồ sơ và xét chọn, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thi tuyển chọn các ứng viên vào học tất cả các ngành đào tạo của ĐHQGHN	Các đơn vị đào tạo	16/4/2016 - 15/6/2016
5	Tổ chức bồi dưỡng và tư vấn kỹ thuật ra đề thi theo hướng tiếp cận đánh giá năng lực chuyên biệt cho các đơn vị tổ chức ra đề thi đánh giá năng lực chuyên biệt các môn: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử và các môn Ngoại ngữ	Viện ĐBCLGD/Ban đào tạo/Các đơn vị đào tạo và các chuyên gia	30/5/2016
6	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ra đề thi, tổ chức thi, các môn thi đánh giá năng lực chuyên biệt là: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học; - Tổ chức ra đề thi, tổ chức thi, các môn thi đánh giá năng lực chuyên biệt là: Ngữ văn, Lịch sử; - Tổ chức ra đề thi, tổ chức thi, các môn thi đánh giá năng lực chuyên biệt là: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Nhật 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường ĐH Khoa học tự nhiên; - Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn; - Trường ĐH Ngoại ngữ 	01/7/2016
7	Công bố, chuyển giao kết quả thi cho các đơn vị đào tạo các môn thi đánh giá năng lực chuyên biệt	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐH Ngoại Ngữ	15/7/2016

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Thời gian hoàn thành
8	Tổ chức xét chọn các ứng viên vào học tất cả các ngành đào tạo của ĐHQGHN	Các đơn vị đào tạo	30/8/2016
9	Tổ chức giám sát việc xét chọn và thi tuyển của các đơn vị đào tạo theo đúng qui định tuyển sinh	Ban Thanh tra & Pháp chế/ Ban Đào tạo/ Các đơn vị đào tạo	20/9/2016
10	Triển khai viết bổ sung các câu hỏi thi, chuẩn hoá các câu hỏi thi và tổ hợp thành các bài thi chuẩn hoá đánh giá năng lực chung tương đương nhau cho các ứng viên theo đúng cấu trúc đã được công bố	Viện ĐBCLGD/Các đơn vị đào tạo và các chuyên gia	30/10/2016
11	Tổ chức rút kinh nghiệm để triển khai phương án tuyển sinh theo hướng đánh giá năng lực vào năm 2017	Các đơn vị đào tạo/Ban Đào tạo/Ban Thanh tra & Pháp chế/ Viện ĐBCLGD/Các đơn vị liên quan	30/12/2016

Kết luận

Sau 30 năm đổi mới, lĩnh vực giáo dục đã đạt được những thành tựu nhất định, nhưng bên cạnh đó cũng còn nhiều tồn tại, hạn chế trong chất lượng đào tạo, đặc biệt là chất lượng giáo dục ĐH. Luật Giáo dục ĐH do Quốc hội thông qua năm 2012 và Nghị quyết TW8 năm 2013 về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục của Ban Chấp hành Trung Ương Đảng là những căn cứ pháp lý và chủ trương, định hướng quan trọng để giáo dục ĐH bắt đầu bước chuyển mình mới. Để có được bước chuyển quan trọng về chất lượng, đổi mới phương thức kiểm tra đánh giá trong giáo dục nói chung, đổi mới tuyển sinh nói riêng theo hướng đánh giá thực chất, đánh giá toàn diện năng lực, phẩm chất người học có ý nghĩa then chốt.

Tuy nhiên, vấn đề đổi mới tuyển sinh không chỉ thuần túy là vấn đề chuyên môn, mà là vấn đề xã hội, vì nó liên quan đến hàng triệu thí sinh và gia đình họ. Chính vì vậy, trong những năm vừa qua ĐHQGHN đã cẩn trọng chuẩn bị từng bước đi vững chắc từ nghiên cứu – thử nghiệm – thí điểm trên quy mô hẹp – triển khai trên quy mô rộng. Cho đến nay, với những thành công ban đầu có thể khẳng định là có đủ căn cứ để triển khai những bước tiếp theo. Với ưu thế đa ngành, đa lĩnh vực, với đội ngũ cán bộ trình độ cao, có nhiều chuyên gia về khảo thí, đồng thời có được sự ủng hộ mạnh mẽ của Bộ GD&ĐT, sự quan tâm các đồng chí lãnh đạo cấp cao, sự ủng hộ vô tư, nhiệt tình của nhiều chuyên gia quốc tế hàng đầu về tuyển sinh, ĐHQGHN tin chắc rằng sự đổi mới này sẽ thành công.

Sự thành công của Đề án “Thí điểm đổi mới tuyển sinh ĐH trong ĐHQGHN theo hướng đánh giá năng lực” có ý nghĩa không chỉ với ĐHQGHN mà còn với hệ thống giáo dục ĐH Việt Nam nói chung. Bởi vì kết quả đánh giá năng lực chung, bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt có thể sử dụng cho các ứng viên dự tuyển vào ĐHQGHN cũng như cho các cơ sở giáo dục ĐH khác. Chính vì vậy, ĐHQGHN trân trọng lắng nghe những ý kiến phản biện xây dựng, đồng thời tin tưởng vào sự ủng hộ của xã hội vào tính tất yếu của xu thế đổi mới.

ĐHQGHN trân trọng báo cáo Bộ GD&ĐT để triển khai thực hiện thí điểm phương án tuyển sinh mới này.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Kim Sơn

